

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân - Gia đình thụ lý số 1391/2017/TLST/HNGĐ ngày 18 tháng 10 năm 2017, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn H – sinh năm: 1973; địa chỉ: Nhà số A, đường Phạm Văn Chiêu, Phường Z, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị Kim Th – sinh năm: 1981; địa chỉ: Nhà số B, đường Quang Trung, Phường Y, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 85 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ Luật thi hành án dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/NQ-UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 11 tháng 4 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện; không trái luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa*: Ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị Kim Th.

2. *Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau*:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Ông Nguyễn Văn H và Nguyễn Thị Kim Th thuận tình ly hôn thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Có 02 (hai) con chung tên Nguyễn Tường V, sinh ngày 24/11/2006 và Nguyễn Chí H sinh ngày 14/01/2012. Giao cho bà Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục hai con chung.

Ông H được quyền thăm nom con chung không ai được ngăn cản.

- *Về cấp dưỡng nuôi con:* Ông H cấp dưỡng nuôi con chung, mỗi con 2.000.000 (hai triệu) đồng/tháng, thực hiện vào ngày 10 hàng tháng, bắt đầu từ tháng 5/2018 cho đến khi các con đủ 18 tuổi.

Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích mọi mặt của con chưa thành niên, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

Kể từ ngày bà Th có đơn yêu cầu thi hành án, nếu ông H không thi hành khoản tiền cấp dưỡng nói trên thì hàng tháng ông H còn phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành.

- *Về tài sản chung:* Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Án phí dân sự sơ thẩm đối với tranh chấp hôn nhân - gia đình:* 150.000 đồng, ông H phải nộp 75.000 đồng và bà Th phải nộp 75.000 đồng theo quy định của pháp luật nhưng ông H tự nguyện nộp.

Án phí cấp dưỡng nuôi con: 150.000 đồng ông H phải nộp theo quy định.

Ông H phải nộp 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng ông H đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2017/0027688 ngày 18/10/2017 của Chi cục thi hành án dân sự quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh ông H đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định thi hành theo quy tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

(Giấy chứng nhận kết hôn số 248 quyển số 02/2005 do Ủy ban nhân dân Phường Z, quận Gò Vấp, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 27/9/2005 không còn giá trị pháp lý).

Nơi nhận:

- TAND Tp. Hồ Chí Minh;
- VKSND quận Gò Vấp;
- UBND Phường Z, Q. Gò Vấp, Tp.HCM;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Minh Phượng